

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2020/HS-PT

Ngày: 29.5.2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Nghĩa; Bà Võ Thị Hồng Thu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Hồng Vũ - Thư ký TAND tỉnh Bình Định

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Văn Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 25/2020/TLPT-HS ngày 27 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo Lê Thị Mỹ L do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2020/HS-ST ngày 19 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn.

Bị cáo có kháng cáo:

Lê Thị Mỹ L, sinh năm 1982 tại Tuy Phước, Bình Định; nơi cư trú: Thôn TL 2, xã PM, Tp.QN, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn L, sinh năm 1962 và bà Huỳnh Thị Kim L, sinh năm 1963; bị cáo không có chồng và có 02 con sinh năm 2010 và 2011; tiền án, tiền sự: Không; về nhân thân: Ngày 13.4.2015 bị Công an huyện Tuy Phước, Bình Định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản; Ngày 25.01.2016 bị TAND tỉnh Bình Định xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, ngày 25.01.2017 bị cáo chấp hành xong; bị cáo tại ngoại, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23^h30 ngày 13/8/2019, có 02 người đàn ông đến gặp Lê Thị Mỹ L gạ bán sắt, L đồng ý mua với giá 5.000đồng/kg. Hai người này đi lấy 02 tấm khuôn sắt kích thước (0,7x2)m, mỗi tấm nặng khoảng 44 kg. L biết rõ đây là tài sản có được do trộm cắp nên ép giá mua mỗi tấm chỉ 150.000đ, hai người này đồng ý bán. Do sợ bị phát hiện nên L nhờ họ khiêng 02 tấm sắt vào phòng trọ cất

giấu. Sau đó, hai người đàn ông trên tiếp tục chở 05 lần với 10 tấm khuôn sắt đến bán cho L, tổng cộng L mua 12 tấm khuôn sắt với số tiền là 1.800.000đ. Lần chở đến cuối cùng vào lúc 01^h30 ngày 14/8/2019. Vì không đủ tiền nên L mới đưa trước 1.500.000đ, còn thiếu lại 300.000đ hẹn sáng quay lại lấy. Nhưng sau đó 02 người đàn ông nói trên không đến lấy tiền như đã hẹn. Sau đó L bán cho bà Bùi Thị Hương 12 tấm khuôn sắt được 530kg, thành tiền là 3.169.000đ.

Ngày 20/10/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự TP. Quy Nhơn kết luận: 12 tấm khuôn sắt, kích thước (0,7x2)m, trị giá 5.400.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 14/2020/HS-ST ngày 19 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân Tp.Quy Nhơn đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị Mỹ L phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo Lê Thị Mỹ L 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

- Ngày 19.02.2020, bị cáo Lê Thị Mỹ L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị quan điểm giải quyết vụ án: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu khác có trong sơ vụ án thể hiện:

Bị cáo Lê Thị Mỹ L mặc dù biết 12 tấm khuôn sắt dùng trong xây dựng do 2 người đàn ông không rõ lai lịch mang đến bán là tài sản trộm cắp nhưng vì tham lam, muốn hưởng lợi nên đã mua số sắt trên với giá 1.800.000 đồng. Sau đó bị cáo bán lại cho bà Bùi Thị Hương với giá 3.100.000 đồng, thu lợi bất chính 1.300.000 đồng. Do đó cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lê Thị Mỹ L về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Lê Thị Mỹ L, Hội đồng xét xử thấy rằng: Cấp sơ thẩm đã xem xét toàn bộ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo 06 tháng tù là phù hợp với các quy định của pháp luật. Tại cấp phúc thẩm, không có tình tiết giảm nhẹ mới; do đó không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thị Mỹ L. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 323; điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thị Mỹ L 06 (sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Lê Thị Mỹ L phải chịu 200.000 đồng án phí HSPT.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- Vụ GDKT1-TANDTC
- VKSND tỉnh Bình Định;
- CQHSNVCSCA tỉnh Bình Định;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bình Định;
- TA, VKS, CQĐT CA Tp.QN;
- Cơ quan THAHS Tp.QN;
- Chi cục THADS Tp.QN;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định,
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Bình